

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 402/2018/HS-ST

Ngày: 05-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Nghĩa
2. Ông Bùi Quang Việt

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 588/2018/TLST-HS ngày 08/10/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4772/2018/QĐXXST-HS ngày 16/10/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T; sinh ngày 04 tháng 7 năm 1990 tại Quảng Nam; HKTT: 96/20/6 Phạm Đăng G, khu phố 1, phường NHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: vô danh; con bà Nguyễn Thị L; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; bị cáo tại ngoại (có mặt)

Các bị hại:

1/ Chị Lê Thị Bảo Y (vắng mặt)

Thường trú: 18D Hà Huy Giáp, khu phố 1, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Chị Nguyễn Hòa M (vắng mặt)

Thường trú: 116E1 Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Chỗ ở: 649/57/23 Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

3/ Anh Nguyễn Kim P (vắng mặt)

Thường trú: 126/13/21E đường DHT42, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2005, do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Ngọc T nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tiền bằng cách sử dụng máy tính cá nhân tạo lập và sử dụng trang mạng xã hội Facebook để giới thiệu bán vé tham quan các khu vui chơi, giải trí tại Singapore với giá rẻ dành cho khách Việt Nam. Khi có nhu cầu mua vé, khách hàng sẽ liên hệ với T qua thuê bao di động số 0902083793 và số 01223717237 để được T tư vấn, thỏa thuận việc mua bán vé. Nếu đồng ý, khách mua vé sẽ chuyển tiền vào các tài khoản cá nhân của T. Sau khi nhận được tiền, T hứa gửi vé qua email cho bị hại nhưng sau đó cắt đứt liên lạc, xóa trang Facebook chiếm đoạt tiền tiêu xài.

Vào ngày 07/8/2015, bà Lê Thị Bảo Y đăng nhập vào mạng Internet thấy trang website quảng cáo của T nên liên lạc qua số điện 01223717237 để mua 09 vé vào cổng khu vui chơi Universal Studio, Sea Aquarium và khu Garden Bay the Bay ở Singapore với tổng số tiền là 11.137.000 đồng. Đến ngày 08/8/2015, bà Y chuyển số tiền 1.237.000 đồng vào tài khoản của T mở tại Ngân hàng Đông Á- Phòng giao dịch Bà Quẹo, bà không chuyển trực tiếp mà nhờ anh ruột tên Lê Bảo L chuyển hộ. Sau đó, bà Y tiếp tục trực tiếp chuyển số tiền 9.900.000 đồng vào tài khoản do T chỉ định, chủ tài khoản tên Nguyễn Thị Ngọc H, mở tại Ngân hàng Techcombank - Chi nhánh Hoàng Quốc Việt. Sau khi chuyển khoản, T có xác nhận đã nhận được tiền và hứa sẽ gửi vé qua email nhưng sau đó không giao vé, chiếm đoạt số tiền trên tiêu xài cho bản thân.

- Khoảng tháng 7/2015, bà Nguyễn Hòa M liên lạc với T mua 6 vé tham quan khu vui chơi Universal Studio ở Singapore với giá 45 đôla SGP/1 vé, quy đổi tỉ giá tiền Việt Nam là 4.450.000 đồng. Sau đó, bà M chuyển khoản tổng số tiền 4.450.000 đồng vào tài khoản cá nhân mang tên Nguyễn Ngọc T; T xác nhận đã nhận được tiền và hẹn trong vòng 02 tuần sẽ chuyển vé cho bà M nhưng sau đó không giao vé, cắt đứt liên lạc để chiếm đoạt số tiền nêu trên.

- Tương tự với thủ đoạn trên, vào ngày 04/8/2015, do có nhu cầu mua vé tham quan khu vui chơi Universal Studio ở Singapore ông Nguyễn Kim P nên ông liên lạc với T và đồng ý mua 07 vé tham quan. Sau đó, ông P có nhờ chị ruột là bà Nguyễn Thị Thu Cúc chuyển số tiền 5.362.000 đồng vào tài khoản

cá nhân mang tên Nguyễn Ngọc T để thanh toán tiền mua vé; T hẹn sẽ gửi vé qua email vào ngày hôm sau nhưng sau đó đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên.

Xác Minh tại Ngân hàng Techcombank - Chi nhánh Hoàng Quốc Việt, Hà Nội, xác định: Nguyễn Thị Ngọc H được ngân hàng cấp tài khoản số 19027413451015. Vào ngày 08/8/2015, tài khoản cá nhân của H có nhận được số tiền 9.900.000 đồng qua giao dịch Internet Banking với nội dung chuyển thanh toán tiền mua vé, toàn bộ số tiền được H rút ra khỏi tài khoản. Quá trình điều tra xác định: T mượn tài khoản của Nguyễn Thị Ngọc H để nhận tiền của Lê Thị Bảo Y, sau khi Y chuyển số tiền mua vé vào tài khoản của H đã chuyển Internet Banking vào tài khoản của T, T không cho H biết số tiền chuyển vào do T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản mà có. Sau khi có tiền chuyển vào tài khoản của H, H đã đề nghị chồng tên Vũ Đình Nghi chuyển trả số tiền 9.800.000 đồng vào tài khoản của T, chuyển từ tài khoản cá nhân số 0011001662600, mang tên Vũ Đình Nghi, mở tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Hà Thành, Hà Nội vào tài khoản cá nhân Nguyễn Ngọc T, mở tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Tân Bình, chuyển bằng hình thức Internet Banking.

Ngân hàng Đông Á- Phòng giao dịch Bà Quẹo xác định: Nguyễn Ngọc T được ngân hàng cấp tài khoản cá nhân số 0104429135. Vào ngày 08/8/2015, tài khoản cá nhân T có nhận được số tiền 1.237.500 đồng do Lê Thị Bảo Y chuyển vào, nội dung chuyển thanh toán tiền mua vé, toàn bộ số tiền được T rút ra từ thẻ ATM.

Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Tân Bình xác định T có mở tài khoản cá nhân số 0441000644937. Vào ngày 27/7/2015, tài khoản cá nhân T có nhận được số tiền 4.450.000 đồng do Nguyễn Hòa M chuyển. Ngày 04/8/2015, nhận được số tiền 5.362.500 đồng do Nguyễn Thị Thu Cúc chuyển vào, nội dung chuyển thanh toán tiền mua vé. Ngày 08/8/2015, tài khoản cá nhân T có nhận được số tiền 9.800.000 đồng do Vũ Đình Nghi chuyển, toàn bộ số tiền được T rút ra từ thẻ ATM.

Theo kết luận giám định số 1261/C54B ngày 27/4/2016 của Phân viện KTHS tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục Cảnh sát, kết luận: Chữ viết và chữ ký của Nguyễn Ngọc T trên hồ sơ đề nghị mở tài khoản tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Tân Bình so với chữ viết và chữ ký của Nguyễn Ngọc T trên bảng khai nhân khẩu do cá nhân Nguyễn Ngọc T viết nộp tại xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An do cùng một người viết và ký.

Tổng số tiền Nguyễn Ngọc T chiếm đoạt của ba bị hại là 20.949.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 401/CT-VKS-P3 ngày 01/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội: “Sử

dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 290 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội: sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc T đã kết luận hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 290 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Ngọc T từ 02 năm đến 03 năm tù. Về xử lý vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo luật định.

Lời nói sau cùng, Nguyễn Ngọc T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình, làm ăn chân chính, sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Vào năm 2005, mặc dù không có khả năng bán vé tham quan các khu vui chơi giải trí ở Singapore, nhưng do có ý định chiếm đoạt tiền của người khác để tiêu xài nên Nguyễn Ngọc T đã sử dụng máy tính cá nhân tạo lập trang mạng xã hội Facebook, quảng cáo giới thiệu bán vé giá rẻ dành cho khách Việt Nam. Từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2015, chị Lê Thị Bảo Y, chị Nguyễn Hòa M và anh Nguyễn Kim P đã liên lạc với T để đặt mua vé tham quan khu du lịch. Nhằm tạo dựng lòng tin với các bị hại ngay từ đầu, T đã chuyển mã vé về số điện thoại cá nhân của họ. Do tin tưởng những thông tin T đưa ra là có thật mà các bị hại đã liên hệ đặt mua vé và chuyển tiền vào các tài khoản do T chỉ định. Sau khi nhận được tiền thì T cắt đứt liên lạc, không giao vé, không hoàn trả tiền cho các bị hại.

Từ những phân tích, đánh giá các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Ngọc T thực hiện đã phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi

chiếm đoạt tài sản” theo Điều 290 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nguyễn Ngọc T đã thực hiện hành vi chiếm đoạt 20.949.000 đồng của tổng cộng ba bị hại là thuộc trường hợp phạm tội từ hai lần trở lên, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 290 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Ngọc T không có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Thị Ngọc H cho Nguyễn Ngọc T mượn tài khoản để nhận tiền của bị hại: T không cho H biết số tiền chuyển vào là do thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

[5] Về tang vật: do không thu giữ được máy tính cá nhân của Nguyễn Ngọc T nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã chiếm đoạt của chị Lê Thị Bảo Y 11.137.000 đồng, chị Nguyễn Hòa M 4.450.000 đồng, anh Nguyễn Kim P 5.362.000 đồng nên cần buộc bị cáo T phải trả lại cho 03 bị hại số tiền đã chiếm đoạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

*Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

*Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường 20.949.000 đồng cho ba bị hại, cụ thể:

1/ Chị Lê Thị Bảo Y: 11.137.000 đồng

2/ Chị Nguyễn Hòa M: 4.450.000 đồng

3/ Anh Nguyễn Kim P: 5.362.000 đồng

* Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.047.450 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TC (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKS ND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (3)
- THA HS; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Phòng PC 45 – CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20) (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình